

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUẢNG HÒA
TỈNH CAO BẰNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 61/2024/HS-ST
Ngày: 17 - 12 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG HÒA, TỈNH CAO BẰNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phùng Thị Mên

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phan Văn Long và ông Bế Ích Hòa.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Lục Thu Hồng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa:** Bà Lục Thị Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 12 năm 2024, tại điểm cầu trung tâm Phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Quảng Hòa và điểm cầu thành phần tại Phòng xét xử trực tuyến Công an huyện Q, tỉnh Cao Bằng; Tòa án nhân dân huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng xét xử trực tuyến công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 60/2024/TLST- HS ngày 13 tháng 11 năm 2024; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 90/2024/QĐXXST- HS ngày 05 tháng 12 năm 2024 đối với **bị cáo:**

Trần Văn D, tên gọi khác: không, sinh ngày 14/02/1971 tại thị trấn T, huyện Q, tỉnh; nơi ĐKKHTT và nơi cư trú: Tổ dân phố H, thị trấn T, huyện Q, tỉnh Cao Bằng; nghề nghiệp: Không nghề; trình độ văn hóa: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn H và bà Lê Thị L (đã chết); có vợ là Hoàng Thị Y và có 02 con, con lớn sinh năm 1995, con nhỏ sinh năm 2002; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/9/2024 đến nay, hiện nay đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Q, tỉnh Cao Bằng theo Quyết định tạm giam số 1273/2024/SST-QĐTG ngày 01/12/2024 của Tòa án nhân dân huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng; có mặt tại phiên tòa.

* **Người làm chứng:** Nguyễn Văn Q, sinh năm 1985;

Trú tại: Tổ dân phố P, thị trấn T, huyện Q, tỉnh Cao Bằng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 04/9/2024, tổ công tác Công an huyện Quảng Hòa đang thực hiện nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát tại khu vực tổ dân phố Tân Thịnh, thị trấn Tà Lùng, Quảng Hòa; phát hiện Nguyễn Văn Q trú tại tổ dân phố P, thị trấn T đang ngồi cạnh đường có biểu hiện nghi vấn về ma túy; tổ công tác đã tiến hành kiểm tra và phát hiện tay phải của Q đang cầm 01 xi lanh đã qua sử dụng (không có đầu kim tiêm), Q khai vừa sử dụng ma túy (heroine) bằng hình thức chích, sau khi sử dụng xong Q đã vứt đầu kim tiêm đi. Q cho biết số ma túy vừa sử dụng Q mua với Trần Văn D, trú tại tổ dân phố H, thị trấn T, huyện Q với giá 500.000 đồng vào khoảng 10 giờ cùng ngày.

Khoảng 15 giờ ngày 04/9/2024, Công an huyện Q đã khám xét khẩn cấp chỗ ở, công trình, phương tiện có liên quan đối với Trần Văn D tại tổ dân phố H, thị trấn T, huyện Q; phát hiện, thu giữ: 01 gói chất bột màu trắng được gói bằng giấy bạc màu vàng, giấu trong vỏ bao thuốc lá GOLD LION trong túi áo khoác treo trong phòng bếp; khi cân có khối lượng 0,0563 gam. 02 gói chất bột màu trắng được gói bằng mảnh nilon màu trắng được hàn nhiệt, được cất giấu trong ống tra cán con dao quắm treo trong bếp; khi cân có khối lượng 0,1638 gam. D khai nhận toàn bộ số chất bột nói trên là Heroine của D. Ngoài ra, còn thu giữ thêm: 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng màu vàng đồng nhãn hiệu SAMSUNG, 01 vỏ bao thuốc lá màu vàng có dòng chữ GOLD LION bên trong có 03 điếu thuốc lá, 02 mảnh giấy bạc, 01 lưỡi dao lam, 01 bật lửa màu vàng, 01 dao quắm bằng kim loại, tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 591.000 đồng.

Tại Kết luận giám định số 518/KL-KTHS ngày 13/9/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: 02 mẫu chất bột màu trắng bên trong 02 phong bì niêm phong gửi giám định đều là ma túy, loại: Heroine.

Quá trình điều tra Trần Văn D khai nhận, bản thân sử dụng ma túy, nên sáng ngày 04/9/2024 D đã mua với một người đàn ông (không rõ tên tuổi, địa chỉ) tại khu vực gần nhà của D 01 gói Heroine với giá 500.000 đồng; sau đó tách một phần để sử dụng, số ma túy còn lại D dùng lưỡi lam chia thành 03 gói nhỏ rồi gói lại bằng giấy bạc màu vàng, trong đó có 02 gói D gói thêm một lớp nilon trắng rồi hàn nhiệt rồi giấu trong ống tra cán dao treo ở tường cạnh bếp, còn 01 gói để ở bao thuốc lá trong túi áo khoác treo trong nhà bếp với mục đích để sử dụng và bán lại để kiếm lời. Khoảng 10 giờ ngày 04/9/2024, Nguyễn Văn Q trú tại tổ dân phố T, thị trấn T, huyện Q gọi điện cho D hỏi mua 01 gói ma túy để sử dụng, D vào bếp lấy gói ma túy để trong bao thuốc lá trong túi áo khoác chia thành 02 gói nhỏ rồi để 01 gói vào chỗ cũ, gói còn lại D đem bán cho Q với giá 500.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 62/CT-VKSQH ngày 13/11/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng đã truy tố Trần Văn D về tội Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo D thừa nhận diễn biến sự việc xảy ra đúng như nội dung cáo trạng đã truy tố. Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật.

Người làm chứng Nguyễn Văn Q vắng mặt nhưng có lời khai tại cơ quan điều tra thể hiện: Do nghiện ma túy nên Q đã mua ma túy với bị cáo D về thời gian, địa điểm và số tiền như bản Cáo trạng đã nêu.

Trong phần tranh luận tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như Cáo trạng; đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Trần Văn D, đề nghị xử phạt bị cáo D từ 02 năm đến 03 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Về vật chứng đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng Điều 47 của Bộ Luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự đề: Tịch thu và tiêu hủy năm phong bì còn niêm phong theo luật định, trong đó: 01 phong bì ghi "Dao lam và bật lửa của Trần Văn D", 01 phong bì ghi "Số 518/KL-KTHS. Hoàn mẫu vụ Trần Văn Dũng, xảy ra ngày 04/9/2024", 01 phong bì ghi "xì-lanh của Nguyễn Văn Q", 01 phong bì ghi "Vỏ giấy gói ban đầu Trần Văn D" và 01 phong bì ghi "Vỏ niêm phong ban đầu Trần Văn D". Tịch thu tiêu hủy con dao quắm bằng kim loại của bị cáo Trần Văn D. Tịch thu phát mại để nộp ngân sách Nhà nước chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu Samsung màu trắng vàng đồng là của Trần Văn D. Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 500.000 đồng do bị cáo D bán ma túy mà có. Trả cho bị cáo Trần Văn D số tiền 91.000 đồng. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến trong phần tranh luận; tại lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Quảng Hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với vật chứng đã thu giữ, phù hợp với lời khai của người làm chứng Nguyễn Văn Q đã khai tại cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; vì vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận: Hồi 15 giờ ngày 04/9/2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Hòa khám xét khẩn cấp chỗ ở, công trình, phương tiện có liên quan đối với Trần Văn D tại tổ dân phố H, thị trấn T, huyện Q đã phát hiện và thu giữ 03 gói Heroine có tổng khối lượng 0,2201 gam. D khai mua số ma túy này để sử dụng cho bản thân và bán lại cho đối tượng nghiện để kiếm lời; ngày 04/9/2024 D đã bán ma túy cho Nguyễn Văn Q 01 gói trị giá 500.000 đồng.

Như vậy, hành vi của bị cáo Trần Văn D là bán trái phép ma túy, nên đã phạm vào tội Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự; như Cáo trạng của Viện kiểm sát huyện Quảng Hòa, Cao Bằng đã truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm quyền kiểm soát và quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Bị cáo biết tác hại của ma túy và các quy định của pháp luật về phòng chống ma túy nhưng do háo lợi, lối sống buông thả, ý thức chấp hành pháp luật kém nên cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo không chỉ xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy mà còn là nguyên nhân làm phát sinh tội phạm và các tệ nạn xã hội khác, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Chính vì vậy, Nhà nước đã có chế tài nghiêm khắc đối với loại tội phạm này. Do đó, cần phải xử lý bị cáo nghiêm minh trước pháp luật.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Trần Văn D nghiện ma túy. Không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và ở phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo, sau khi xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân; Hội đồng xét xử xét thấy để ngăn ngừa bị cáo phạm tội mới thì việc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định là cần thiết nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, đồng thời để răn đe, phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Trần Văn D không có nghề nghiệp ổn định nên Hội đồng xét xử không phạt hình phạt bổ sung là phạt tiền bị cáo theo quy định của pháp luật.

[7] Đối với người đàn ông bán ma túy cho D vào ngày 04/9/2024, do không có chứng cứ về nhân thân nên các cơ quan tiến hành tố tụng không thể mở rộng để điều tra vụ án. Còn Nguyễn Văn Q người đã mua ma túy với bị cáo D về sử dụng, ngày 27/9/2024 Công an huyện Quảng Hòa đã ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Văn Q về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là đúng luật định.

[8] Về vật chứng: Vật chứng chuyển theo hồ sơ vụ án hiện nay Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Hòa đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng số: 05 ngày 14/11/2024; căn cứ vào khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử lý như sau:

8.1- Có năm phong bì còn niêm phong theo luật định, trong đó: 01 phong bì ghi "Dao lam và bật lửa của Trần Văn D", 01 phong bì ghi "Số 518/KL-KTHS. Hoàn mẫu vụ Trần Văn D, xảy ra ngày 04/9/2024", 01 phong bì ghi "xì-lanh của Nguyễn Văn Q", 01 phong bì ghi "Vỏ giấy gói ban đầu Trần Văn D" và 01 phong bì ghi "Vỏ niêm phong ban đầu Trần Văn D". Do vật chứng thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành và các vật chứng không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu và tiêu hủy.

8.3- Con dao quắm bằng kim loại là công cụ bị cáo cất dấu ma túy, nên Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy con dao này.

8.2- Chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu Samsung màu trắng vàng đồng là của Trần Văn D; bị cáo khai dùng điện thoại để liên lạc bán ma túy cho Q, nên Hội đồng xét xử tịch thu phát mại để nộp ngân sách Nhà nước đối với chiếc điện thoại trên.

8.4- Đối với số tiền 591.000đ (Năm trăm chín mươi một nghìn đồng), bị cáo khai trong đó có 500.000 đồng vừa bán ma túy cho Trần Văn D, nên Hội đồng xét xử tịch thu để nộp ngân sách Nhà nước số tiền này; còn lại 91.000 đồng là tiền của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội thì trả cho bị cáo, nhưng tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

[9] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát Quảng Hòa tại phiên tòa về mức hình phạt đối với bị cáo D, cũng như các vấn đề khác liên quan trong vụ án phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Về án phí: Bị cáo Trần Văn D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Bị cáo Trần Văn D phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trần Văn D 24 tháng tù, thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày 04/9/2024.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

3.1 - Tịch thu và tiêu hủy năm phong bì còn niêm phong theo luật định, trong đó: 01 phong bì ghi "Dao lam và bật lửa của Trần Văn D", 01 phong bì ghi "Số 518/KL-KTHS. Hoàn mẫu vụ Trần Văn D, xảy ra ngày 04/9/2024", 01 phong bì

ghi "xì lanh của Nguyễn Văn Q", 01 phong bì ghi "Vỏ giấy gói ban đầu Trần Văn D" và 01 phong bì ghi "Vỏ niêm phong ban đầu Trần Văn D".

3.2 - Tịch thu tiêu hủy con dao quắm bằng kim loại (còn niêm phong theo luật định), dao đã qua sử dụng của bị cáo Trần Văn D.

3.3 - Tịch thu phát mại để nộp ngân sách Nhà nước chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu Samsung, màu trắng vàng đồng, số Imel1: 353415082512222/01, số Imel2: 353416082512220/01 gắn sim số 0945805900, điện thoại đã qua sử dụng của bị cáo Trần Văn D.

3.4 - Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) do bị cáo D bán ma túy mà có.

3.5 - Trả cho bị cáo Trần Văn D số tiền 91.000đ (Chín mươi một nghìn đồng), nhưng tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

Xác nhận, tất cả các vật chứng trên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Hòa đang quản lý.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Văn D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm số tiền là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) để sung quỹ Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh;
- Sở tư pháp;
- VKS tỉnh, huyện;
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh;
- Công an huyện;
- Cơ quan THA hình sự;
- Trại giam;
- Chi cục THA dân sự huyện;
- Bị cáo;
- Lưu: Án văn, THA hình sự và HS.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phùng Thị Mến

